

**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC
VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**



ISO 9001:2015

**QUY TRÌNH
QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ
MÃ SỐ: QT-15**

Lần ban hành: 5

NGƯỜI SOẠN THẢO	NGƯỜI SOÁT XÉT	NGƯỜI PHÊ DUYỆT
Họ và tên: Nguyễn Mạnh Hùng Chức danh: KS P.ĐTXDCB Ngày 01 tháng 09 năm 2019	Họ và tên: Phạm Vũ Hải Chức danh: PTGD, QMR Ngày 01 tháng 09 năm 2019	Họ và tên: Ngô Văn Tuyển Chức danh: Q.Tổng Giám đốc Ngày 01 tháng 09 năm 2019

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 2/21
--	---	--

PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

STT	Bộ phận được phân phối tài liệu	S.lg	Ghi chú
1	TGD và các PTGD	M	"M" là phân phối ở
2	VPTH	M	dạng bản mềm
3	Phòng KH	M	
4	Phòng ĐT-XDCB	1	
5	Phòng KT-NCPT	M	
6	Phòng KT-TC	M	
7	Phòng TT-KD	M	
8	Phòng PC	M	
9	Phòng NS-TL	M	
10	VP HĐQT	M	
11	Lưu ban ISO	1	
12	Lưu QMR	1	

- Trường hợp tài liệu ở dạng bản mềm (soft copy), thì cá nhân, đơn vị được phân phối tài liệu sử dụng tài liệu tại CƠ SỞ DỮ LIỆU của VEAM (mục Hệ thống QLCL ISO).

TÌNH TRẠNG BAN HÀNH, SỬA ĐỔI

Nội dung sửa đổi	Lần ban hành/sửa đổi	Ngày có hiệu lực	Phê duyệt	
			Ký tên	Chức danh
Ban hành lần 1	1	02/05/2012		TGD
Ban hành lần 2	2	25/02/2013		TGD
Ban hành lần 3	3	27/12/2016		TGD
Ban hành lần 4	4	20/06/2017		TGD
Ban hành lần 5	5	01/09/2019		Q.TGD

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 3/21
--	---	--

1. MỤC ĐÍCH

+ Nhằm tiêu chuẩn hóa các bước trong quá trình quản lý và điều hành các công việc liên quan đến quản lý DAXDCT.

+ Đảm bảo các DA do TCT làm CĐT được quản lý chặt chẽ, đúng qui định của pháp luật, đạt chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế, phù hợp với các mục tiêu chiến lược phát triển của TCT.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

+ Áp dụng cho toàn bộ công việc liên quan đến quản lý các DA do TCT làm CĐT (DA được nêu trong QT này là DA sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách, không bao gồm dự án quan trọng quốc gia).

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- + Sổ tay chất lượng
- + Tiêu chuẩn **ISO 9001:2015**;
- + Các văn bản Quy phạm pháp luật:
 - + Luật xây dựng **50/2014/QH13**
 - + Luật đầu tư **67/2014/QH13**
 - + Luật doanh nghiệp **68/2014/QH13**
 - + Luật đấu thầu **43/2013/QH13**
 - + Nghị định **59/2015/NĐ-CP** (“**NĐ59**”)
 - + Nghị định **42/2017/NĐ-CP**
 - + Nghị định **63/2014/NĐ-CP**
 - + Văn bản hợp nhất **02/VBHN-BXD**
 - + Thông tư **16/2016/TT-BXD**
 - + Thông tư **18/2016/TT-BXD** (“**TT18**”)
 - + Thông tư **07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC**
 - + Thông tư **03/2015/TT-BKHĐT**
 - + Thông tư **10/2015/TT-BKHĐT** (“**TT10**”)
 - + Thông tư **19/2015/TT-BKHĐT** (“**TT19**”)
 - + Thông tư **09/2016/TT-BTC** (“**TT09**”)
 - + Thông tư **23/2015/TT-BKHĐT** (“**TT23**”)
 - +...

Chú ý: Nếu có bất cứ VBQPPL nào ban hành sau khi Quy trình này được ban hành thì phải tuân theo quy định trong các VBQPPL mới cho đến khi Quy trình này được sửa đổi hoặc ban hành lại.

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 4/21
--	---	--

4. ĐỊNH NGHĨA, VIẾT TẮT

- BQLDA: Là BQLDACN hoặc BQLDA 1 dự án (tùy theo hình thức QLDA được chọn
- TCT: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP
- CĐT: chủ đầu tư là Công ty mẹ TCT hoặc BQLDACN (trường hợp Công ty mẹ giao BQLDACN làm CĐT)
- Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư: là Tổ thẩm định do HĐQT quyết định thành lập.
- Cơ quan chuyên môn về xây dựng: là cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp được quy định theo Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.
- Bên mời thầu: là BQLDACN (khi BQLDACN là CĐT); là P.ĐTXDCB (khi Công ty mẹ là CĐT); là tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp do CĐT lựa chọn.
- Các chữ viết tắt khác theo **PL-15-00**.

5. NỘI DUNG

5.1. Lưu đồ tổng thể

Bước	Trách nhiệm	Nội dung	Tài liệu
I	Giai đoạn chuẩn bị dự án		
	1 Ban TGD, P/B.chuyên môn	Xác định cơ hội đầu tư	
	2 BQLDACN/ P.ĐTXDCB P/B.chuyên môn	Nghiên cứu xin chủ trương đầu tư	BM-15-01
	3 BQLDACN/ P.ĐTXDCB (TV lập DA)	Lập DA Xác định hình thức QLDA	BM-15-02A/B
	4 BQLDACN/ P.ĐTXDCB	Trình phê duyệt	Mẫu số 01/04 ND59
	5 CQ thẩm định Tổ thẩm định	Thẩm định	Mẫu số 02/03/05 ND59 PL-15-02
6	Người có thẩm quyền(HĐQT/Ban TGD)	Duyệt	Mẫu số 04 TT18
II	Giai đoạn thực hiện dự án		
7	HĐQT/CĐT P.ĐTXDCB	T.Lập BQLDA (nếu cần)	BM-15-03/04
8	BQLDA/ P.ĐTXDCB(TV lập TKKT, TKBVTC, DT)	Lập TKKT, DT TK BVTC	PL-15-03
9	BQLDA/ P.ĐTXDCB	Trình phê duyệt	Mẫu số 06 ND59
10	CQ thẩm định/ Tổ thẩm định	Thẩm định	Mẫu số 07 ND59 PL-15-04



ISO 9001:2015

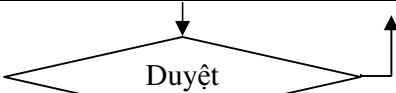
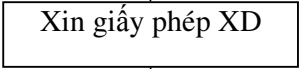
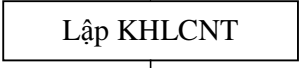
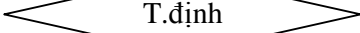
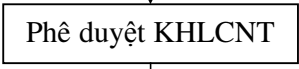
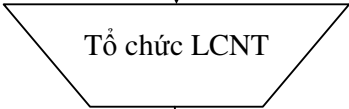
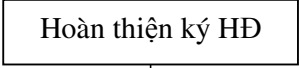
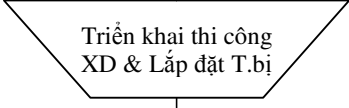
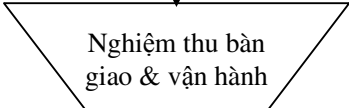
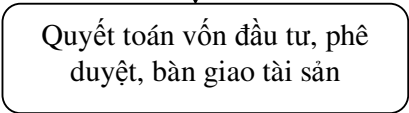
QUY TRÌNH **QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Mã số: QT-15

Lần ban hành: 5

Ngày: 01/09/2019

Trang: 6/21

Bước	Trách nhiệm	Nội dung	Tài liệu
11	Người quyết định đầu tư/CĐT		Mẫu số 05 TT18
12	BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		BM-15-05
13	BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		PL-15-05
14	BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		Mẫu số 01 TT10
15	Tổ thẩm định		Mẫu số 02 TT10 PL-15-06
16	Người có thẩm quyền		Mẫu số 03 TT10
17	BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		Chi tiết theo 5.2
18	BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		
19	BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		QT-19
20	BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		QT-19
III 21	Giai đoạn kết thúc DA đưa công trình vào sử dụng Người có thẩm quyền P.TCKT, BQLDA/P.ĐTXDCB (TV QLDA)		Mẫu số 10 TT09 PL-15-07/08/09

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 7/21
--	---	--

Thẩm quyền lập thẩm định phê duyệt DA, TKKT, TKBVTC, DT: xem phụ lục PL-15-01

5.2. Giải thích lưu đồ tổng thể

I. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư

Bước 1. Xác định cơ hội đầu tư

Dựa trên phân tích môi trường vĩ mô, môi trường ngành, môi trường nội bộ của doanh nghiệp, chiến lược công ty, Ban TGD làm việc với các Phòng/Ban chuyên môn đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với TCT từ đó yêu cầu P.ĐTXDCB phối hợp với các Phòng chuyên môn nghiên cứu đề xuất và xin chủ trương đầu tư nếu thấy khả thi.

Bước 2. Nghiên cứu, xin chủ trương đầu tư

+ Đối với dự án quan trọng quốc gia hoặc dự án nhóm A, CĐT trước khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi phải tiến hành lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi. Các dự án khác Người quyết định đầu tư quyết định việc có phải lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hay không.

+ CĐT giao (P.ĐTXDCB/BQLDACN) chủ trì nghiên cứu, phối hợp với Phòng liên quan, đánh giá tổng thể các yếu tố kỹ thuật, công nghệ, kinh tế, thị trường, kế hoạch sản xuất, quy mô đầu tư, nguồn vốn đầu tư, kỹ thuật xây dựng (nếu đề án có các yếu tố này).

+ P.ĐTXDCB/BQLDACN chịu trách nhiệm trình duyệt đề xuất chủ trương đầu tư, lập theo tờ trình kèm theo thuyết minh về sự cần thiết phải đầu tư, quy mô dự án, sơ bộ hiệu quả của dự án.

+ Việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện theo phân cấp phê duyệt của TCT

+ Ngoài việc phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền TCT thì tùy từng DA có thể sẽ phải xin chủ trương đầu tư của các cơ quan liên quan của nhà nước theo quy định của Luật đầu tư, Luật xây dựng và các văn bản pháp lý của nhà nước có liên quan đến đầu tư, xây dựng cơ bản.

+ Chủ trương đầu tư đã được phê duyệt là cơ sở cho việc xây dựng dự án khả thi và triển khai thực hiện DA.

+ Nội dung báo cáo tiền khả thi xin chủ trương đầu tư theo **BM-15-01**.

Bước 3. Lập DA:

+ CĐT (giao Đơn vị tổ chức lập dự án là P.ĐTXDCB/BQLDACN) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tổ chức xây dựng dự án khả thi (do TCT thực hiện hoặc thuê đơn vị tư vấn lập dự án).

+ Các nội dung tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý DAXDCT. Từ đó sẽ có được hồ sơ thiết kế cơ sở và tổng mức đầu tư của dự án. Các nội dung của một dự án tuân thủ theo **BM-15-02A**.

+ Đối với dự án chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thì nội dung báo cáo theo **BM-15-02B**.

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 8/21
--	---	--

+ Các DA ĐTXD chưa có trong quy hoạch ngành, quy hoạch XD thì phải báo cáo Bộ quản lý ngành, Bộ XD hoặc địa phương xem xét chấp thuận bổ sung quy hoạch trước khi lập dự án khả thi (bao gồm cả xin giấy phép quy hoạch xây dựng nếu chưa có quy hoạch...)

Bước 3A. Lựa chọn hình thức QLDA

Người quyết định đầu tư có trách nhiệm quyết định hình thức QLDA khi quyết định đầu tư. Người quyết định đầu tư sẽ chọn hình thức tổ chức QLDA tùy theo tính chất, quy mô, nguồn vốn và điều kiện thực hiện của DA.

(+ Sử dụng hình thức BQLDACN đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách. Trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động của BQLDACN được thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ *Thuê tư vấn QLDA: đối với dự án đặc thù đơn lẻ hoặc DA do Người quyết định đầu tư giao cho tổ chức quản lý và sử dụng vốn là CĐT thì CĐT phải thuê BQLDACN*

+ *Sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc để quản lý: Đối với dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng CĐT (có đủ năng lực) sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc để trực tiếp QLDA.*

+ *CĐT thành lập BQLDA 1 DA: Đối với dự án nhóm A có công trình xây dựng cấp đặc biệt, dự án áp dụng công nghệ cao được Bộ Khoa học và Công nghệ xác nhận bằng văn bản, CĐT thành lập BQLDA 1 dự án để quản lý thực hiện.*

+ *Thành lập BQLDACN: Chủ tịch HĐQT quyết định thành lập BQLDACN để quản lý các dự án có sử dụng vốn nhà nước do HĐQT quyết định đầu tư. Đơn vị thành viên của TCT có đủ năng lực có thể thành lập BQLDACN để quản lý DA do ĐVTV quyết định đầu tư nếu được chấp thuận bởi HĐQT TCT.*

+ *BQLDACN là đơn vị hạch toán độc lập hoặc phụ thuộc, sử dụng tư cách pháp nhân của Công ty mẹ, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng TM theo quy định; thực hiện chức năng nhiệm vụ của CĐT và trực tiếp tổ chức QLDA được giao; tham gia tư vấn QLDA).*

+ *Người quyết định thành lập BQLDACN quyết định số lượng, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức.*

+ *Đối với các DN là thành viên của tập đoàn kinh tế, TCT nhà nước nếu không đủ năng lực để QLDA ĐTXD bằng nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách thì được thuê tổ chức cá nhân tư vấn có đủ năng lực.*

+ *BQLDA 1 dự án là tổ chức sự nghiệp trực thuộc CĐT có tư cách pháp nhân độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở TK tại kho bạc NN, ngân hàng thương mại. BQLDA phải đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật. CĐT quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức hoạt động của BQLDA).*

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 9/21
--	---	--

Bước 4. Trình phê duyệt DA:

+ P.ĐTXDCB/BQLDA chủ trì trong việc trình phê duyệt DA sau khi được xây dựng.

+ DA sau khi được xây dựng hoàn chỉnh trước khi phê duyệt được tiến hành thẩm định. Để thẩm định CĐT (P.ĐTXDCB/BQLDACN) gửi 01 bộ Hồ sơ thẩm định gốc cho Người quyết định đầu tư (cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định công nghệ và các nội dung khác), đồng thời gửi cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp để tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở (hoặc thiết kế BVTC đối với DA chỉ cần lập BCKTKT). Hồ sơ thẩm định dự án bao gồm: Tờ trình thẩm định dự án của CĐT theo **Mẫu số 01 ND59/ Mẫu số 04 ND59** và danh mục hồ sơ trình thẩm định kèm theo mẫu.

Bước 5. Thẩm định:

+ Cơ quan thẩm định sau khi nhận được Hồ sơ thẩm định có trách nhiệm tiếp nhận kiểm tra sự đầy đủ, hợp lệ của Hồ sơ thẩm định.

+ Các nội dung cần thẩm định tuân thủ các quy định về quản lý DAXDCT theo **PL-15-02**

+ Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ XD hoặc Bộ quản lý công trình XD chuyên ngành thẩm định thiết kế cơ sở. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định các điểm a, b, c, d, đ, e và g khoản 2 điều 58 Luật XD. Đối với DA chỉ lập BCKTKT-DTXD có công trình cấp I trở lên cơ quan chuyên môn về XD theo phân cấp thẩm định TKBVTC-DTXD. Trường hợp TCT có đủ điều kiện năng lực có thể đề nghị tự tổ chức thẩm định, Bộ trưởng Bộ quản lý công trình XD chuyên ngành quyết định việc phân cấp, ủy quyền cho TCT chủ trì tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng đối với dự án nhóm B, dự án nhóm C có công trình xây dựng từ cấp II trở xuống.

+ Riêng đối với DA có nội dung chủ yếu là mua sắm hàng hóa, dịch vụ nhưng cấu phần xây dựng gồm các hạng mục công trình, công việc không quyết định đến mục tiêu đầu tư, an toàn trong vận hành, sử dụng và có tỷ trọng chi phí xây dựng nhỏ hơn 5 tỷ đồng; Dự án chỉ cần lập BCKTKT có công trình cấp II trở xuống; thì Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư chủ trì thẩm định thiết kế, DT XD. Tuy nhiên kết quả thẩm định phải được gửi đến cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý xây dựng chuyên ngành để theo dõi, quản lý theo quy định.

+ Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định thiết kế công nghệ và các nội dung khác của dự án. Tổ chức, cá nhân lập dự án không được tham gia thẩm tra, thẩm định dự án do mình lập.

+ Cơ quan chuyên môn về xây dựng, người quyết định đầu tư được mời tổ chức, cá nhân có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia thẩm định dự án hoặc yêu cầu CĐT lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề xây dựng đã được đăng ký trên trang thông tin điện tử về năng lực hoạt động xây dựng theo quy định của Luật XD để thẩm tra dự án làm cơ sở cho việc thẩm định, phê duyệt dự án.

+ Kết quả thẩm định sẽ được Cơ quan thẩm định trả lời bằng văn bản, nội dung văn bản theo **Mẫu số 02/03/05 N59** Trong quá trình xem xét thẩm định Bộ phận thẩm định có

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 10/21
--	---	---

thể yêu cầu CĐT (Đơn vị lập dự án) sửa đổi bổ sung. Nếu đủ điều kiện thì sẽ chuyển sang bước trình phê duyệt dự án.

Bước 6. Phê duyệt dự án:

+ Việc phê duyệt dự án sẽ do Người đại diện có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật của TCT phê duyệt (HĐQT hoặc TGD theo điều lệ hoạt động của TCT và phân cấp quyết định đầu tư của HĐQT). Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư (cơ quan chủ trì thẩm định) tổng hợp kết quả thẩm định của Cơ quan thẩm định và trình phê duyệt. Nội dung quyết định phê duyệt DA theo **Mẫu số 04 TT18**. Dự án sau khi được phê duyệt có thể được Điều chỉnh do một số yếu tố tác động. Việc điều chỉnh thực hiện theo Điều 61 Luật XD, Điều 14 Nghị định 59/2015/NĐ-CP và Điều 14 Văn bản hợp nhất 02/VBHN-BXD.

II. Giai đoạn thực hiện dự án

Bước 7. Thành lập BQLDA:

Dựa trên hình thức QLDA được phê duyệt, dựa trên thực tế tổ chức và điều kiện của DA, trường hợp cần thiết thành lập BQLDA thì P.ĐTXDCB sẽ trình Người quyết định thành lập BQLDA (HĐQT/CĐT) để thành lập BQLDA. Tờ trình sẽ do P.ĐTXDCB soạn thảo, nội dung theo **BM-15-03**. Quyết định phê duyệt thành lập BQLDA theo **BM-15-04**.

Bước 8. Thiết kế kỹ thuật – DT, TDT; thiết kế BVTC-DT, TDT:

+ Tùy theo quy mô, tính chất, loại và cấp công trình XD mà Người quyết định đầu tư quyết định số bước thiết kế XD tuân thủ quy định của nhà nước về quản lý chất lượng công trình xây dựng. CĐT (BQLDACN/P.ĐTXDCB) có trách nhiệm tổ chức lập thiết kế XDCT, trường hợp CĐT có đủ năng lực thì được tự thiết kế, trường hợp CĐT không có đủ năng lực thì thuê tổ chức tư vấn thiết kế. Riêng đối với trường hợp thiết kế ba bước thì nhà thầu thi công có thể được giao lập thiết kế bản vẽ thi công khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định.

+ Đối với dự án thiết kế 1 bước thì thiết kế bản vẽ thi công được thực hiện và gửi kèm trong Báo cáo Kinh tế kỹ thuật khi trình phê duyệt tại bước Lập dự án (Bước 3).

+ Nếu công trình chỉ yêu cầu thiết kế 2 bước, thì dự án sau khi được phê duyệt sẽ tiến hành xây dựng thiết kế bản vẽ thi công, DT của dự án hoặc hạng mục CT. Việc xây dựng hồ sơ thiết kế, DT sẽ do đơn vị tư vấn có chức năng thực hiện.

+ Nếu công trình yêu cầu thiết kế 3 bước, thì dự án sau khi được phê duyệt sẽ tiến hành xây dựng thiết kế kỹ thuật, DT của dự án hoặc hạng mục CT. Sau khi thiết kế kỹ thuật, DT được phê duyệt sẽ tiến hành thiết kế BVTC-DT. Việc xây dựng hồ sơ thiết kế, DT sẽ do đơn vị tư vấn có chức năng thực hiện.

+ Yêu cầu, nội dung thiết kế của dự án theo **PL-15-03**.

Bước 9. Trình phê duyệt TK-DT:

+ Hồ sơ TK-DT sau khi được xây dựng hoàn chỉnh trước khi phê duyệt được tiến hành thẩm định. Để thẩm định CĐT (P.ĐTXDCB/BQLDACN) chuẩn bị và gửi 01 bộ Hồ sơ gốc đến cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp để thẩm định thiết kế; gửi cơ

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 11/21
--	---	---

quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư để thẩm định thiết kế công nghệ, và thẩm định thiết kế đối với công trình được phép thẩm định.

+ Hồ sơ trình thẩm định bao gồm: tờ trình thẩm định theo **Mẫu số 06 NĐ59** và danh mục hồ sơ trình thẩm định kèm theo mẫu.

Bước 10. Thẩm định:

+ Cơ quan chuyên môn về XD theo phân cấp chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật DT XD trong trường hợp thiết kế 3 bước; thiết kế bản vẽ thi công, DT XD trong trường hợp thiết kế 2 bước.

Riêng đối với DA có nội dung chủ yếu là mua sắm hàng hóa, dịch vụ nhưng cấu phần xây dựng gồm các hạng mục công trình, công việc không quyết định đến mục tiêu đầu tư, an toàn trong vận hành, sử dụng và có tỷ trọng chi phí xây dựng nhỏ hơn 5 tỷ đồng và chiếm tỷ trọng nhỏ hơn 15% Tổng mức đầu tư; Dự án yêu cầu thiết kế 2 bước công trình cấp 4 trở xuống (cấp 2 trở xuống nếu được ủy quyền); dự án yêu cầu thiết kế 3 bước; thì Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư chủ trì thẩm định TKBVTC, DT XD.

+ Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định thiết kế công nghệ và các nội dung khác của dự án.

+ Cơ quan chuyên môn về XD, Người QĐ đầu tư được mời tổ chức, cá nhân có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia thẩm định thiết kế XD hoặc yêu cầu CĐT lựa chọn tổ chức cá nhân có đủ năng lực theo quy định của pháp luật.

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm thẩm định về môi trường, PCCN và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

+ Kết quả thẩm định sẽ được Cơ quan thẩm định trả lời bằng văn bản, nội dung văn bản theo quy định tại **Mẫu số 07 NĐ59**

+ Hồ sơ thiết kế, DT phải hoàn thiện lại khi chưa đạt yêu cầu theo ý kiến thẩm định. Nếu đạt yêu cầu sẽ được trình phê duyệt. Nội dung thẩm định theo **PL-15-04**.

Bước 11. Phê duyệt thiết kế, DT:

+ Hồ sơ thiết kế, DT được phê duyệt trên cơ sở kết quả thẩm định. Người quyết định đầu tư phê duyệt Thiết kế kỹ thuật, DT XD đối với thiết kế 3 bước, CĐT phê duyệt bản vẽ thi công, DT XD

+ Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư sẽ chủ trì các thủ tục tổng hợp kết quả thẩm định trình phê duyệt. Nội dung quyết định phê duyệt thiết kế theo **Mẫu số 05 TT18**

Bước 12. Xin giấy phép xây dựng:

+ Dự án trước khi khởi công xây dựng phải làm thủ tục xin giấy phép xây dựng của các cơ quan chức năng. BQLDA sẽ chủ trì trong việc xin giấy phép xây dựng. Nội dung hồ sơ xin giấy phép xây dựng theo **BM-15-05**

+ Ngoài việc xin giấy phép xây dựng, BQLDA sẽ phải làm các thủ tục để xin giấy chứng nhận đầu tư, ưu đãi đầu tư, quyết định thu hồi giao đất, quyết định phương án tổng

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 12/21
--	---	---

thể đền bù tái định canh, định cư (đối với các dự án có yêu cầu TĐC- ĐC), chuẩn bị mặt bằng xây dựng rà phá bom mìn, đền bù giải phóng mặt bằng. Trong quá trình thực hiện tuân theo các quy định của pháp luật, VBQPPL hiện hành, giấy phép xây dựng tham khảo Điều 40,41 của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 về quản lý DAXDCT. Thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai.

Quy trình tổ chức LCNT

Bước 13. Lập kế hoạch LCNT:

CĐT (hoặc bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, hoặc đơn vị được giao chuẩn bị dự án) có trách nhiệm lập kế hoạch LCNT. Kế hoạch LCNT được lập sau khi có quyết định phê duyệt dự án, DT mua sắm hoặc đồng thời với quá trình lập dự án, DT mua sắm hoặc trước khi có quyết định phê duyệt dự án đối với gói thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án. Nguyên tắc, căn cứ, nội dung KHLCNT tuân thủ theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn của nhà nước. Việc xây dựng kế hoạch LCNT theo **PL-15-05**.

Bước 14: Trình phê duyệt kế hoạch LCNT:

+ Kế hoạch LCNT sau khi được CĐT (hoặc bên mời thầu, hoặc đơn vị được giao chuẩn bị dự án) xây dựng có trách nhiệm trình lên cấp có thẩm quyền (HQQT/TGĐ) xem xét, phê duyệt. Hồ sơ trình theo **Mẫu số 01 TT10**

Bước 15: Thẩm định kế hoạch LCNT:

Trước khi phê duyệt Cơ quan có thẩm quyền (HQQT/TGĐ theo ủy quyền) giao cho tổ chức thẩm định (Tổ thẩm định) tiến hành thẩm định kế hoạch LCNT.

+ Nội dung thẩm định theo **PL-15-06**. Tổ chức được giao thẩm định lập báo cáo thẩm định theo **Mẫu số 02 TT10**. Nếu không đạt CĐT (Đơn vị được giao chuẩn bị) sẽ phải sửa lại, nếu đạt thì sẽ tiến hành phê duyệt.

Bước 16: Phê duyệt kế hoạch LCNT:

+ Căn cứ báo cáo thẩm định, người có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch LCNT bằng văn bản để làm cơ sở tổ chức LCNT. Quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT được lập theo **Mẫu số 03 TT10**.

Trường hợp cần điều chỉnh một số nội dung thuộc kế hoạch LCNT đã được phê duyệt thì chỉ lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt cho nội dung điều chỉnh này mà không phải lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt lại cho nội dung khác đã được phê duyệt trước đó

Đối với phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch LCNT, khi đủ điều kiện để lập kế hoạch LCNT thì chỉ lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt cho phần công việc này mà không phải lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt lại cho phần công việc khác đã được phê duyệt trước đó.

KHLCNT sau khi được phê duyệt, thì Bên mời thầu phải đăng tải trên mạng đấu thầu quốc gia theo quy định.

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 13/21
--	---	---

Bước 17. Giai đoạn tổ chức LCNT:

+ Đây là giai đoạn thực hiện các công việc như lập HSMT, thẩm định HSMT, phê duyệt HSMT, thông báo mời thầu, tổ chức LCNT, chấm thầu, trình phê duyệt KQLCNT, thông báo KQLCNT. Giai đoạn này sẽ do CĐT/Bên mời thầu thực hiện các công việc để chọn được nhà thầu đáp ứng được các yêu cầu để thực hiện các gói thầu của dự án, khi cần thiết báo cáo người có thẩm quyền. Một số gói thầu nếu có thể thực hiện LCNT qua mạng thì thực hiện LCNT qua mạng theo quy định

+ Giai đoạn này sẽ được tiêu chuẩn hóa bằng một quy trình riêng (theo mục 5.3 và 5.4).

Bước 18. Hoàn thiện và ký hợp đồng:

+ Sau khi KQLCNT được phê duyệt, trước khi triển khai thì phải tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với nhà thầu.

+ Việc thực hiện hợp đồng tuân thủ theo quy định tại nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính phủ.

Bước 19. Triển khai thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị; Quản lý chất lượng công trình:

+ Thực hiện theo theo **QT-19** của Phòng ĐTXDCB:

Bước 20. Nghiệm thu bàn giao công trình, hướng dẫn sử dụng cho đơn vị quản lý khai thác sử dụng, khánh thành:

+ Thực hiện theo theo **QT-19** của Phòng ĐTXDCB:

III. Giai đoạn kết thúc dự án đưa công trình vào sử dụng

Bước 21. Quyết toán vốn đầu tư, phê duyệt quyết toán, bàn giao tài sản:

+ Dự án sau khi đã hoàn thành quá trình đầu tư phải tiến hành Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành được CĐT (P.ĐTXDCB/BQLDACN) lập theo **PL-15-07** và gửi đến cơ quan thẩm tra, cơ quan phê duyệt quyết toán, cấp trên trực tiếp của CĐT (nếu có), Cơ quan kiểm soát cho vay, kiểm soát thanh toán để xác nhận số vốn đã kiểm soát cho vay, kiểm soát thanh toán đối với dự án. Người phê duyệt quyết toán có thể yêu cầu kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

+ CĐT gửi 01 bộ Hồ sơ quyết toán đến cơ quan thẩm tra, phê duyệt quyết toán (Người quyết định đầu tư) (Hồ sơ quyết toán theo **PL-15-08** bao gồm: Tờ trình đề nghị phê duyệt quyết toán, Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, biên bản nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, báo cáo kiểm toán nếu có, tài liệu thanh kiểm tra...).

+ Người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán giao cho đơn vị chức năng thuộc quyền quản lý (Phòng Kế toán - Tài chính/Tổ thẩm định) tổ chức thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành trước khi phê duyệt Trường hợp cần thiết, cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán quyết định thành lập tổ công tác thẩm tra để thực hiện thẩm tra trước khi phê duyệt quyết toán; thành phần của tổ công tác thẩm tra quyết toán gồm đại diện của các đơn vị, cơ

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 14/21
--	---	---

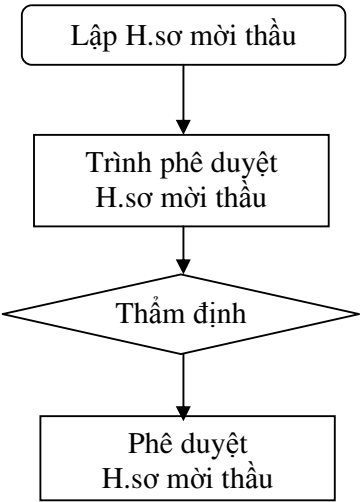
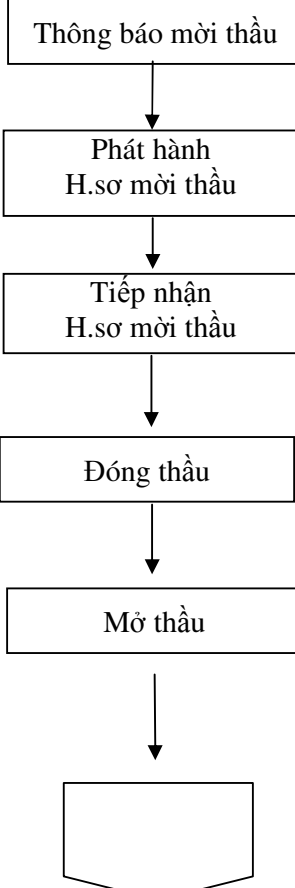
quan có liên quan trong quá trình tổ chức, thực hiện dự án. Đơn vị thẩm tra thực hiện theo quy định trong Thông tư 09/2016/TT-BTC ("Thông tư 09"). Đối với dự án đã thực hiện kiểm toán BC quyết toán dự án hoàn thành thực hiện thẩm tra theo Điều 11 Thông tư 09. Đối với dự án không kiểm toán báo cáo quyết toán thực hiện thẩm tra theo Điều 12 Thông tư 09.

+ Sau khi thẩm tra quyết toán, cơ quan thẩm tra quyết toán lập hồ sơ trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành để trình người có thẩm quyền phê duyệt. Hồ sơ trình duyệt quyết toán theo **PL-15-09**. Quyết định quyết toán theo **Mẫu số 10 TT09**.

+ Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành được gửi cho các cơ quan, đơn vị: CĐT; cơ quan nhận tài sản; cơ quan quản lý cấp trên của CĐT; cơ quan cấp vốn, cho vay, thanh toán; Bộ Tài chính (đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư và dự án nhóm A sử dụng vốn ngân sách nhà nước); cơ quan quyết định đầu tư dự án.

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 15/21
--	---	---

5.3. Lưu đồ tổ chức LCNT

Bước	Trách nhiệm	Nội dung	Tài liệu
I 17.1	Giai đoạn chuẩn bị LCNT Bên mời thầu (TV)		PL-15-10
	17.2 Bên mời thầu		BM-15-06 PL-15-11
	17.3 Tổ thẩm định		Mẫu số 02/03 TT19 PL-15-12
	17.4 CĐT Bên mời thầu		BM-15-07,08
II	Giai đoạn tổ chức LCNT		
17.5	Bên mời thầu		
17.6	Bên mời thầu		BM-15-09
17.7	Bên mời thầu		BM-15-10
17.8	Bên mời thầu		Phụ lục 1 TT23
17.9	Bên mời thầu		Phụ lục 2A/2B/4 TT23

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 16/21
--	---	---

Bước	Trách nhiệm	Nội dung	Tài liệu
III 17.10	Giai đoạn đánh giá H.sơ dự thầu Tổ chuyên gia (TV)	Đánh giá H.sơ dự thầu Giai đoạn 2	Mẫu số 01/02/03 TT23 Phụ lục 3A/3B TT23 Phụ lục 5A/5B TT23
IV 17.11	Giai đoạn LCNT Bên mời thầu	Thương thảo hợp đồng	Phụ lục 6B/6A TT23
17.12	Bên mời thầu	Trình phê duyệt kết quả LCNT	Phụ lục 07 TT23
17.13	Tổ thẩm định	Thẩm định	Mẫu số 05/06 TT19 PL-15-13,14
17.14	CĐT	Phê duyệt kết quả LCNT	BM-15-11
17.15	Bên mời thầu	Thông báo KQLCNT	BM-15-12

Tùy thuộc loại gói thầu (xây lắp, mua sắm hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn hay hỗn hợp) áp dụng hình thức (rộng rãi, hạn chế, chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, tự thực hiện, nhà thầu cá nhân, tham gia của cộng đồng) và phương thức LCNT (1 GD 1 túi HS, 1 GD 2 túi HS, 2 GD 1 túi HS, 2 GD 2 túi HS).

Phụ lục PL-15-01A: Bảng tổng hợp hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu

5.4. Giải thích sơ đồ tổ chức LCNT

+ Riêng đối với phương thức 2 giai đoạn thì giai đoạn chuẩn bị LCNT, tổ chức LCNT và đánh giá LCNT được thực hiện cho cả 2 giai đoạn; giai đoạn 1 nhà thầu nộp đề xuất về kỹ thuật, phương án tài chính theo yêu cầu của HSMT nhưng chưa có giá dự thầu. Trên cơ sở trao đổi với từng nhà thầu tham gia giai đoạn này sẽ xác định HSMT giai đoạn 2. Trong giai đoạn 2 thì nhà thầu đã tham gia giai đoạn 1 được mời nộp hồ sơ dự thầu, HSDT bao gồm đề xuất về kỹ thuật, tài chính, giá dự thầu.

+ Riêng đối với phương thức 2 túi Hồ sơ và gói dịch vụ tư vấn thì việc mở thầu và đánh giá thực hiện cho từng túi Hồ sơ (Hồ sơ kỹ thuật và Hồ sơ tài chính).

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 17/21
--	---	---

5.4.1. Giai đoạn chuẩn bị LCNT

Bước 17.1. Lập HSMT:

+ Việc xây dựng HSMT sẽ do Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) chủ trì. Bên mời thầu có thể là CĐT hoặc CĐT quyết định thành lập hoặc lựa chọn một tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp.

+ Bộ KH&ĐT đã ban hành các thông tư quy định các biểu mẫu của các loại HSMT như Hồ sơ mời thầu xây lắp, Hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa, Hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu, Hồ sơ yêu cầu chào hành cạnh tranh, Hồ sơ mời quan tâm, Hồ sơ mời thầu, Hồ sơ yêu cầu dịch vụ tư vấn... quy định tại **PL-15-10**.

Bước 17.2. Trình phê duyệt HSMT:

+ HSMT sau khi được xây dựng phải trình CĐT phê duyệt. Việc trình phê duyệt sẽ do Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) chủ trì. Hồ sơ trình thẩm định theo **PL-15-11**. Biểu mẫu tờ trình phê duyệt được quy định tại **BM-15-06**.

Bước 17.3. Thẩm định HSMT:

+ HSMT trước khi phê duyệt sẽ được đơn vị thẩm định (Tổ thẩm định) thẩm định. Yêu cầu các nội dung thẩm định tại **PL-15-12**.

+ Báo cáo thẩm định Hồ sơ mời thầu thực hiện theo **Mẫu số 02 TT19**, Báo cáo thẩm định Hồ sơ yêu cầu theo **Mẫu số 03 TT19**.

Bước 17.4. Phê duyệt HSMT:

+ Bên mời thầu sau khi nhận được Báo cáo thẩm định HSMT sẽ tổng hợp Tờ trình phê duyệt theo **BM-15-07** CĐT căn cứ vào tờ trình, báo cáo thẩm định xem xét phê duyệt HSMT. Các thủ tục phê duyệt sẽ do Bên mời thầu chuẩn bị. Nội dung phê duyệt HSMT quy định tại **BM-15-08**.

5.4.2. Giai đoạn tổ chức LCNT

Bước 17.5. Thông báo mời thầu:

+ Sau khi HSMT được phê duyệt, Bên Mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) sẽ tiến hành các thủ tục thông báo mời thầu trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Luật Đầu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Bộ KH&ĐT và Bộ Tài Chính đã ban hành Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC quy định chi tiết về việc đăng tải thông tin về đấu thầu.

Bước 17.6. Phát hành HSMT:

+ Thông báo mời thầu được đăng tải lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc trên Báo đấu thầu với thời gian tuân thủ quy định, sau đó Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) tiến hành phát hành HSMT. Văn bản xác nhận việc phát hành HSMT theo mẫu **BM-15-09**. Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) sẽ chủ trì trong việc phát hành HSMT. Trong trường hợp cần sửa đổi HSMT thì Bên mời thầu phải gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi HSMT đến các nhà thầu đã mua hoặc nhận HSMT

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 18/21
--	---	---

Bước 17.7. Tiếp nhận HSDT:

+ Thời gian và địa điểm nộp HSMT được quy định cụ thể trong thông báo mời thầu và HSMT. Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) sẽ tiến hành tiếp nhận HSDT của các nhà thầu nộp HSDT. Biểu mẫu tiếp nhận quy định tại **BM-15-10**.

Bước 17.8. Đóng thầu:

+ Thời điểm đóng thầu được quy định cụ thể trong thông báo mời thầu và HSMT. Đến thời điểm đóng thầu Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) phải làm biên bản đóng thầu. Biểu mẫu biên bản đóng thầu đối với phương thức 1 giai đoạn 1 túi theo **Phụ lục 1 TT23**.

5.4.3. Giai đoạn mở và đánh giá LCNT

Riêng đối với phương thức 2 túi hồ sơ và gói dịch vụ tư vấn thì việc đánh giá tiến hành 2 bước đánh giá Hồ sơ kỹ thuật và đánh giá Hồ sơ tài chính.

Bước 17.9. Mở thầu:

+ Thời điểm mở thầu được quy định cụ thể trong thông báo mời thầu và HSMT. Đến thời điểm mở thầu Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) chủ trì buổi mở thầu và làm biên bản mở thầu. Biên bản mở thầu đối với phương thức 1 giai đoạn 1 túi theo **Phụ lục 2A TT23**. Biên bản mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật (phương thức 1 giai đoạn 2 túi) theo **Phụ lục 2B TT23**. Biên bản mở hồ sơ đề xuất về tài chính theo **Phụ lục 4 TT23**.

+ Đối với phương thức 2 túi hồ sơ và gói dịch vụ tư vấn thì việc mở thầu gồm 2 bước: mở hồ sơ đề xuất kỹ thuật và mở hồ sơ đề xuất về tài chính.

Bước 17.10. Đánh giá HSDT, xếp hạng nhà thầu:

+ Sau khi tiếp nhận và làm lễ mở thầu. Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) sẽ chủ trì trong việc đánh giá HSDT. Việc đánh giá HSDT có thể được Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) tự thực hiện trên cơ sở thành lập Tổ chuyên gia hoặc thuê đơn vị tư vấn thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế.

+ Nội dung đánh giá HSDT thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan.

+ Nội dung Báo cáo đánh giá HSDT cho 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ theo **Mẫu số 01 TT23**, một giai đoạn 2 túi hồ sơ theo **Mẫu số 02 TT23**, gói tư vấn theo **Mẫu số 03 TT23**.

Việc đánh giá về kỹ thuật chỉ được thực hiện đối với phương thức 2 túi hồ sơ, gói thầu tư vấn và đánh giá giai đoạn 1 của phương thức 2 giai đoạn 2 túi hồ sơ. Sau khi đánh giá HSDT về kỹ thuật Tổ thẩm định sẽ tiến hành thẩm định kết quả đánh giá về kỹ thuật. Sau khi có báo cáo thẩm định Bên mời thầu trình CĐT phê duyệt rồi thông báo tới bên dự thầu và mời đánh giá về tài chính hoặc mời vào giai đoạn 2 (đối với phương thức 2 giai đoạn 2 túi) đối với Nhà thầu đáp ứng yêu cầu.

+ Biểu mẫu tờ trình phê duyệt kết quả đánh giá HSDXKT theo **Phụ lục 3A TT23**

+ Nội dung quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo **Phụ lục 3B TT23**.

Sau khi đánh giá HSDT (bao gồm cả đánh giá tài chính và kỹ thuật) Bên mời thầu trình CĐT phê duyệt Danh sách xếp hạng nhà thầu. Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt danh

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 19/21
--	---	---

sách xếp hạng nhà thầu (đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ) theo **Phụ lục 5A TT23**. Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu (đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ) theo **Phụ lục 5B TT23**.

5.4.3. Giai đoạn LCNT

Bước 17.11. Thương thảo hợp đồng

Nhà thầu xếp hạng thứ nhất được mời đến thương thảo hợp đồng. Việc thương thảo thực hiện theo Điều 19 Nghị định 63/2014/NĐ-CP và hoặc các quy định pháp luật liên quan. Biên bản thương thảo hợp đồng theo **Phụ lục 6B TT23** đối với gói thầu tư vấn; **Phụ lục 6A TT23** đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp.

Bước 17.12. Trình phê duyệt KQLCNT:

+ Sau khi có báo cáo đánh giá HSDT của Tổ chuyên gia hoặc công ty tư vấn và thương thảo hợp đồng, Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB) sẽ tiến hành các thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt KQLCNT.

+ Biểu mẫu trình phê duyệt KQLCNT được quy định tại **Phụ lục 07 TT23**.

Bước 17.13. Thẩm định KQLCNT:

+ Trước khi phê duyệt KQLCNT, trên cơ sở tờ trình phê duyệt của Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB), Đơn vị thẩm định (Tổ thẩm định) sẽ tiến hành thẩm định KQLCNT. Yêu cầu các nội dung thẩm định theo **PL-15-13**. Hồ sơ trình thẩm định theo **PL-15-14** (bao gồm Tờ trình đề nghị phê duyệt KQLCNT, Báo cáo kết quả đánh giá HSDT, Biên bản thương thảo hợp đồng và các tài liệu liên quan)

Báo cáo thẩm định phương thức 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ theo **Mẫu số 05 TT19**,

Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật/KQLCNT đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ thì áp dụng **Mẫu theo Mẫu số 06 TT19**.

Đối với các trường hợp khác vận dụng các mẫu báo cáo thẩm định ở trên.

Bước 17.14. Phê duyệt KQLCNT:

+ Sau khi có báo cáo thẩm định KQLCNT, Trên cơ sở tờ trình của Bên mời thầu (BQLDA/P.ĐTXDCB), CĐT xem xét, quyết định phê duyệt KQLCNT.

+ Nội dung quyết định phê duyệt KQLCNT quy định tại **BM-15-11**.

Bước 17.15. Thông báo KQLCNT:

+ Sau khi có KQLCNT, Bên mời thầu chủ trì trong việc thông báo KQLCNT tới các nhà thầu tham dự và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

+ Việc thông báo KQLCNT tới các nhà thầu được quy định tại **BM-15-12**.

6. LƯU HỒ SƠ

+ Toàn bộ hồ sơ liên quan đến quá trình LCNT được lưu giữ tối thiểu là 3 năm sau khi quyết toán hợp đồng. Riêng hồ sơ quyết toán, hồ sơ hoàn công và các tài liệu liên quan đến nhà thầu trúng thầu của gói thầu được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Mã số: QT-15 Lần ban hành: 5 Ngày: 01/09/2019 Trang: 20/21
--	---	---

+ CĐT tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng trước khi tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào khai thác sử dụng. Danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo PL-15-15. Thời gian lưu trữ tối thiểu là 10 năm đối với DA nhóm A, 7 năm đối với DA nhóm B, 5 năm đối với DA nhóm C kể từ khi đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng.

+ CĐT tổ chức lập một bộ hồ sơ phục vụ quản lý, vận hành và bảo trì công trình theo quy định theo PL-15-16 bàn giao cho chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình. Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ này trong suốt quá trình khai thác, sử dụng công trình.

+ Trường hợp đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng từng phần thì chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình và hồ sơ phục vụ quản lý, vận hành, bảo trì công trình đối với phần công trình được đưa vào sử dụng.

+ Các bản vẽ thiết kế đã được thẩm định, đóng dấu được giao lại cho CĐT và CĐT có trách nhiệm lưu trữ theo quy định và có trách nhiệm đáp ứng kịp thời yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng khi cần xem xét hồ sơ đang lưu trữ này, CĐT nộp tin (file) bản vẽ và dự toán hoặc tệp tin bản chụp về cơ quan chuyên môn về xây dựng để quản lý.

+ Việc lưu trữ, hủy hồ sơ tài liệu được thực hiện theo quy chế quy định về lưu trữ tài liệu của TCT.

7. TÀI LIỆU KÈM THEO

BM-15-01	Nội dung Báo cáo tiền khả thi, xin chủ trương đầu tư
BM-15-02A	Nội dung dự án khả thi
BM-15-02B	Nội dung báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng
BM-15-03	Tờ trình thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng
BM-15-04	Quyết định phê duyệt thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng
BM-15-05	Đơn xin cấp giấy phép xây dựng
BM-15-06	Tờ trình phê duyệt HSMT
BM-15-07	Tờ trình phê duyệt HSMT
BM-15-08	Quyết định phê duyệt HSMT
BM-15-09	Biểu mẫu xác nhận việc phát hành HSMT
BM-15-10	Biểu mẫu tiếp nhận HSDT
BM-15-11	Quyết định phê duyệt KQLCNT
BM-15-12	Thông báo kết quả đấu thầu
PL-15-00	Danh mục viết tắt
PL-15-01A	Bảng tổng hợp hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu
PL-15-02	Nội dung thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình
PL-15-03	Yêu cầu về thiết kế XDCT
PL-15-04	Nội dung T.định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và DT XD
PL-15-05	Yêu cầu về lập KHLCNT
PL-15-06	Nội dung thẩm định KHLCNT
PL-15-07	Yêu cầu, biểu mẫu báo cáo quyết toán
PL-15-08	Hồ sơ quyết toán
PL-15-09	Hồ sơ trình duyệt quyết toán



ISO 9001:2015

QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Mã số: **QT-15**

Lần ban hành: **5**

Ngày: **01/09/2019**

Trang: **21/21**

PL-15-10	Quy định chi tiết về lập HSMT
PL-15-11	Hồ sơ trình thẩm định
PL-15-12	Nội dung thẩm định HSMT
PL-15-13	Nội dung thẩm định KQLCNT
PL-15-14	Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt KQLCNT
PL-15-15	Danh mục hồ sơ hoàn thành công trình
PL-15-16	Danh mục hồ sơ phục vụ quản lý, vận hành và bảo trì công trình